

Số: **52** /2020/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **20** tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi một số điều của Quy định về trình tự, thủ tục, nội dung chi, mức chi hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý thuốc kháng HIV được mua sắm tập trung cấp quốc gia sử dụng nguồn quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế và hỗ trợ chi phí cùng chi trả đối với thuốc kháng HIV cho người nhiễm HIV có thể bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BYT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế liên quan đến HIV;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định hỗ trợ một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo, người thuộc đối tượng bảo trợ xã hội, người mắc bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh khó khăn, người nhiễm HIV trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;



Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 6220/TTr-SYT ngày 09 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số điều của Quy định về trình tự, thủ tục, nội dung chi, mức chi hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

1. Điều 1 được sửa đổi như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định trình tự, thủ tục, nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo, người thuộc đối tượng bảo trợ xã hội, người mắc bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh khó khăn, người nhiễm HIV trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho người nhiễm HIV trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

2. Điều 2 được sửa đổi như sau:

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng hỗ trợ là những người có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, gồm:

1. Người thuộc hộ nghèo theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh về chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của tỉnh Đồng Nai.

2. Người thuộc diện được hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng theo quy định của pháp luật và người đang được nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Người mắc bệnh ung thư, chạy thận nhân tạo, mổ tim thuộc hộ cận nghèo hoặc thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

4. Người nhiễm HIV.”

3. Điều 3 được sửa đổi như sau:

“Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Hỗ trợ một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng quy định tại Điều 2 khi điều trị tại các cơ sở y tế của Nhà nước từ tuyến huyện trở lên.

2. Không hỗ trợ cho các đối tượng trong các trường hợp sau:

a) Tự chọn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (trái tuyến, vượt tuyến);

b) Khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu;

c) Cố ý tự tử hoặc tự gây thương tích; điều trị tổn thương về thể chất do hành vi vi phạm pháp luật của mình gây ra.”

4. Điều 4 được sửa đổi như sau:

“Điều 4. Trình tự, thủ tục hỗ trợ

1. Quy trình xét duyệt nội dung hỗ trợ tiền ăn, chi phí đi lại, hỗ trợ một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh:

a) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ gồm có:

- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh (theo mẫu);
- Bản sao thẻ bảo hiểm y tế còn giá trị sử dụng (nếu có);
- Giấy tờ chứng minh nhân thân: Bản sao Chứng minh nhân dân của người bệnh hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an cấp xã nơi người bệnh đăng ký hộ khẩu thường trú, tạm trú hoặc bản sao Giấy khai sinh (đối với trẻ em dưới 15 tuổi);
- Bản sao giấy ra viện (trừ trường hợp điều trị ngoại trú); bản sao giấy chuyển viện (đối với trường hợp chuyển tuyến chuyên môn điều trị);
- Hóa đơn hoặc biên lai thanh toán tiền dịch vụ khám, chữa bệnh (viện phí) theo quy định hiện hành;
- Bảng kê chi phí khám, chữa bệnh;
- Hồ sơ chứng minh đúng đối tượng thụ hưởng (không áp dụng nếu bệnh nhân đã có thẻ bảo hiểm y tế có ký hiệu chứng minh đúng đối tượng thụ hưởng).

b) Hồ sơ chứng minh đúng đối tượng thụ hưởng:

- Trường hợp bệnh nhân không có thẻ bảo hiểm y tế có ký hiệu chứng minh đúng đối tượng thụ hưởng thì phải bổ sung giấy tờ chứng minh đúng đối tượng thụ hưởng còn hạn sử dụng: giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo; giấy xác định hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình đối với hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đối với người mắc bệnh ung thư, chạy thận nhân tạo, mổ tim gặp khó khăn do chi phí cao không đủ khả năng chi trả viện phí nhưng chưa được công nhận, xác nhận là hộ cận nghèo hoặc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thì phải có Giấy đề nghị đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú xem xét, giải quyết theo quy định. Sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công nhận, xác nhận là hộ cận nghèo hoặc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thì người bệnh cung cấp thẻ bảo hiểm y tế hoặc giấy chứng nhận, xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cho cơ sở y tế công lập, nơi khám chữa bệnh để đề nghị thanh toán.

- Đối với bệnh nhân nhiễm HIV chấp nhận sử dụng thuốc kháng vi-rút HIV: phải có tên trong danh sách theo dõi, quản lý bệnh nhân nhiễm HIV chấp nhận sử dụng thuốc kháng vi-rút HIV của tỉnh Đồng Nai.

c) Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hỗ trợ:

- Trường hợp điều trị tại cơ sở y tế nhà nước (các trung tâm y tế huyện, thành phố; các bệnh viện tuyến tỉnh) trong địa bàn tỉnh Đồng Nai: người bệnh nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ trực tiếp cho cơ sở y tế nơi người bệnh điều trị. Cơ sở y tế tiếp nhận hồ sơ và thanh toán cho người bệnh ngay trong thời gian điều trị (tiền ăn) hoặc kết thúc đợt điều trị.

Trong trường hợp chưa đủ hồ sơ thanh toán, người bệnh có thể nộp bổ sung hồ sơ thanh toán sau khi kết thúc đợt điều trị nhưng không quá 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày người bệnh ra viện. Cơ sở y tế tiếp nhận hồ sơ thực hiện thanh toán trong vòng 7 (bảy) ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp điều trị tại cơ sở y tế nhà nước (bệnh viện) ngoài địa bàn tỉnh Đồng Nai: Người bệnh nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ tại cơ sở y tế của nhà nước nơi người bệnh đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu; trong trường hợp người bệnh chưa có thẻ bảo hiểm y tế hoặc nơi đăng ký khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu không phải là cơ sở y tế nhà nước tuyến huyện, tuyến tỉnh (trạm y tế, phòng khám đa khoa khu vực, y tế tư nhân ...) thì nộp hồ sơ tại trung tâm y tế huyện, thành phố hoặc bệnh viện đa khoa khu vực (cơ sở y tế nhà nước) nơi địa bàn người bệnh thường trú, tạm trú.

Thời gian người bệnh nộp hồ sơ không quá 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày người bệnh ra viện. Cơ sở y tế tiếp nhận hồ sơ thực hiện thanh toán trong vòng 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp đặc biệt cần xác minh làm rõ thời gian có thể kéo dài cần phải thông báo cho đối tượng thụ hưởng được biết và phối hợp, tối đa không quá 60 (sáu mươi) ngày làm việc.

2. Quy trình hồ sơ chi phí tiêm vắc - xin bệnh dại:

a) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ gồm có:

- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh (theo mẫu);
- Bản sao Chứng minh nhân dân của người bệnh hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an cấp xã nơi người bệnh đăng ký hộ khẩu thường trú, tạm trú hoặc bản sao Giấy khai sinh (đối với trẻ em dưới 15 tuổi);
- Hóa đơn hoặc biên lai thanh toán tiền tiêm vắc - xin bệnh dại.
- Giấy tờ chứng minh đúng đối tượng thụ hưởng: có thẻ bảo hiểm y tế mã hộ nghèo (HN) hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo còn hạn sử dụng.

b) Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hỗ trợ:

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; các trung tâm y tế huyện, thành phố, các bệnh viện tỉnh (cơ sở y tế nhà nước) khi tiêm vắc - xin bệnh dại cho người thuộc hộ nghèo hướng dẫn đối tượng nộp hồ sơ và thực hiện thanh toán ngay cho người bệnh chi phí tiêm vắc - xin bệnh dại. Trường hợp chưa đủ hồ sơ thì đề

ngộ người bệnh bổ sung hồ sơ để thanh toán. Thời hạn bổ sung hồ sơ không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày người bệnh tiêm vắc - xin bệnh dại.

3. Quy trình hỗ trợ chi phí mua thẻ bảo hiểm y tế (BHYT) cho người nhiễm HIV:

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật rà soát đối tượng nhiễm HIV trong tỉnh lập danh sách trường hợp chưa có thẻ BHYT báo cáo Sở Y tế.

Sở Lao động, Thương binh và Xã hội rà soát đối tượng nhiễm HIV chưa có thẻ BHYT thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội quản lý lập danh sách chuyển qua Sở Y tế.

Sở Y tế phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh rà soát và thực hiện cấp thẻ BHYT cho đối tượng nhiễm HIV chưa có thẻ. Sở Y tế thực hiện thanh toán kinh phí mua thẻ BHYT cho Bảo hiểm xã hội tỉnh”.

5. Điều 5 được sửa đổi như sau:

“Điều 5. Nội dung và mức hỗ trợ

Nội dung và mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định hỗ trợ một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo, người thuộc đối tượng bảo trợ xã hội, người mắc bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh khó khăn, người nhiễm HIV trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”.

6. Điều 7 được sửa đổi như sau:

“Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành và các đơn vị có liên quan tổ chức, triển khai thực hiện Quy định này. Chỉ đạo các cơ sở y tế công lập nghiêm túc công khai Quy định này tại trụ sở làm việc và thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các chế độ hỗ trợ.

b) Hàng năm, tổng hợp lập dự toán kinh phí hỗ trợ theo Quy định này gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chi, quản lý tài chính; tổ chức thẩm định, xét duyệt quyết toán chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định của pháp luật liên quan.

2. Sở Tài chính

Thẩm định dự toán kinh phí hỗ trợ theo Quy định này báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh; phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, lập danh sách đối tượng người thuộc hộ nghèo; hộ cận nghèo; hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thẩm định, tổng hợp, gửi cơ quan Bảo hiểm xã hội để cấp thẻ bảo hiểm y tế theo quy định.

4. Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp Sở Y tế; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác cấp phát thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng theo qui định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh chỉ đạo các tổ chức thành viên tăng cường tuyên truyền đồng thời phối kết hợp với các ngành, đoàn thể giám sát, đánh giá việc thực hiện chế độ hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh theo Quy định này.

6. Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, xét công nhận hộ nghèo; hộ cận nghèo; hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo đúng quy định đồng thời phối hợp sở, ngành liên quan chỉ đạo việc cấp phát thẻ bảo hiểm y tế đúng đối tượng được công nhận. Ủy ban nhân dân cấp huyện giám sát việc thực hiện chế độ hỗ trợ tại địa phương”.

Điều 2. Bãi bỏ khoản 2 Điều 6 Quy định về trình tự, thủ tục, nội dung chi, mức chi hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Y tế, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Bảo hiểm Xã hội tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2020. Các nội dung khác tại Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về trình tự, thủ tục, nội dung chi, mức chi hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

2. Bãi bỏ Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về trình tự, thủ tục, nội dung chi, mức chi hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số

28/2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai./.

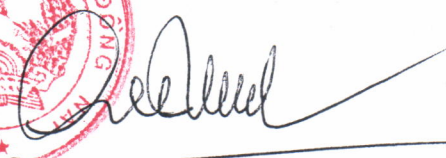
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS, VHXX - HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS (2).

Tram.KT (35b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Quốc Hùng

